

THÔNG BÁO

ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị sơ kết 01 năm 06 tháng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh

Ngày 22/6/2026, Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm 06 tháng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh. Sau khi nghe các cơ quan, đơn vị phát biểu tham luận, thảo luận và các đề xuất, kiến nghị; đồng chí Nguyễn Hồ Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số kết luận và chỉ đạo một số nội dung trọng tâm như sau:

I- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sau 01 năm 06 tháng triển khai thực hiện, có thể khẳng định Nghị quyết số 57-NQ/TW đã tạo chuyển biến tích cực trên địa bàn tỉnh. Quan trọng nhất là chuyển biến về nhận thức: từ tư duy “ứng dụng công nghệ thông tin” sang tư duy phát triển dựa trên “khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và dữ liệu số”; từ xem chuyển đổi số là nhiệm vụ của một ngành sang xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, gắn trực tiếp với tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu lực quản trị và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đã được triển khai đồng bộ, quyết liệt hơn; các nhiệm vụ được theo dõi, đôn đốc thường xuyên; nhiều mô hình, phong trào bước đầu tạo hiệu quả và có sức lan tỏa như: thực hiện thủ tục hành chính phi địa giới; gắn mã QR để nâng cao giá trị của Cà Mau; Chợ 4.0 - thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng dữ liệu được số hóa để cắt giảm thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính;... Kết quả thực hiện nhiệm vụ cho thấy sự cố gắng rất lớn của các cơ quan, đơn vị trong bối cảnh vừa phải thực hiện khối lượng công việc thường xuyên rất lớn, vừa sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Tuy nhiên, kết quả đạt được mới là bước đầu, chuyển biến có nhưng chưa đồng đều; chưa tạo được bứt phá rõ nét, nhất là trong khu vực doanh nghiệp, sản xuất và đời sống người dân; chuyển đổi số trong khối doanh nghiệp còn chậm; nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, công nghệ số còn thiếu; năng lực số ở cấp cơ sở chưa đồng đều; một số cơ sở dữ liệu chưa bảo đảm yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống”; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu còn chưa đồng bộ; mức độ sử dụng dịch vụ số của người dân tuy có chuyển biến nhưng tỷ lệ còn thấp, chưa hình thành thói quen số bền vững; sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW còn hạn chế...

Những hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, chưa chủ động trong việc đề xuất các giải pháp để thực hiện trong ngành, lĩnh vực của đơn vị mình; tư duy quản trị và cách tổ chức thực hiện ở một số nơi chậm đổi mới; sự phối hợp có lúc, có việc chưa thật chặt chẽ; công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc có mặt chưa thường xuyên, chưa đi đến cùng sản phẩm.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO THỜI GIAN TỚI

Đề nghị các cấp, các ngành quán triệt sâu sắc hơn nữa tinh thần chỉ đạo của Trung ương trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Cần nhận thức rõ, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không phải là việc riêng của ngành khoa học và công nghệ hay một số cơ quan chuyên môn, mà là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cả hệ thống chính trị. Quá trình thực hiện cần quán triệt sâu sắc các quan điểm sau:

1. Lấy kết quả thực chất làm thước đo

Không đánh giá bằng số lượng văn bản ban hành, số cuộc họp tổ chức hay số nền tảng được triển khai, mà phải đánh giá bằng hiệu quả cụ thể: năng suất lao động tăng ở đâu, chi phí giảm ở đâu, thời gian xử lý công việc rút ngắn chỗ nào, người dân và doanh nghiệp được lợi gì, lĩnh vực nào tạo thêm giá trị tăng trưởng.

2. Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, làm chủ thể

Mọi nền tảng số, dữ liệu số, dịch vụ số, cơ chế chính sách phải hướng đến phục vụ tốt hơn cho người dân, hỗ trợ hiệu quả hơn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện để người dân tiếp cận dịch vụ công thuận lợi hơn, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hiệu quả hơn, sản phẩm của tỉnh đi xa hơn.

3. Tập trung vào các khâu đột phá, tránh dàn trải

Trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế, Cà Mau không thể làm theo kiểu “mỗi nơi một ít, lĩnh vực nào cũng làm nhưng không lĩnh vực nào đến nơi đến chốn”. Phải xác định đúng việc trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư và tổ chức thực hiện.

4. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn với kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả

Nơi nào người đứng đầu quyết liệt, trực tiếp chỉ đạo, trực tiếp kiểm tra thì nơi đó có chuyển biến; ngược lại, nơi nào khoán trắng cho cơ quan chuyên môn, chỉ nghe báo cáo mà không theo sát kết quả thì nơi đó sẽ chậm.

III- MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: “*Kỷ cương đi trước - Nguồn lực đi cùng - Kết quả là thước đo*”, đồng thời thực hiện phương châm hành động của tỉnh năm 2026 là: “*Hành động đột phá - Lan tỏa kết quả*”, đề nghị các cơ quan, đơn vị trong thời gian tới tập trung một số nội dung trọng tâm sau:

1. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Kết quả triển khai Nghị quyết phải trở thành một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân hằng năm.

2. Đảm bảo tỷ lệ bố trí cán bộ khoa học kỹ thuật trong cấp ủy các cấp theo quy định và cán bộ công nghệ thông tin chuyên sâu ở các sở, ngành.

Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực số. Quan tâm đào tạo cán bộ về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, quản trị số. Đồng thời xây dựng cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển lâu dài của tỉnh; nhất là trong các lĩnh vực: giáo dục, y tế,... Hoàn thành trong năm 2026.

3. Các ngành, lĩnh vực như: nông nghiệp, y tế, giáo dục, du lịch, tổ chức... chọn ít nhất 01 nội dung cụ thể, trọng tâm cần làm đột phá theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, tránh dàn trải, với các sản phẩm cụ thể, định lượng được. Hoàn thành trong năm 2026.

4. Tập trung tối đa nguồn lực xây dựng dữ liệu số và quản trị dựa trên dữ liệu. Dữ liệu phải được xác định là tài nguyên mới, là nền tảng của chuyển đổi số và là nguồn lực quan trọng phục vụ phát triển và đảm bảo đúng nguyên tắc: “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” trong hệ thống chính trị trên

địa bàn tỉnh; người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về nội dung này. Năm 2026 tập trung hoàn thành xây dựng Kho dữ liệu dùng chung và Công dữ liệu mở.

5. Chuyển mạnh trọng tâm từ khu vực công sang khu vực doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, vì đây là nơi tạo ra tăng trưởng, việc làm và giá trị gia tăng. Xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức làm việc với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh... Hoàn thành trong tháng 8 năm 2026.

6. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các ngành, lĩnh vực có lợi thế của tỉnh, nhất là nông nghiệp, thủy sản, kinh tế biển, du lịch,...thúc đẩy sản xuất thông minh, quản trị số, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm và tạo động lực mới cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

7. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ phong trào “Bình dân học vụ số”. Phải đưa kỹ năng số trở thành kỹ năng thiết yếu của mỗi người dân; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, các điểm tiếp cận số và nền tảng học tập số của tỉnh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo các nội dung trong Thông báo kết luận này.

2. Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt; tạo chuyển biến rõ nét, thực chất, hiệu quả trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo của tỉnh.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo của tỉnh.

6. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo rà soát, đánh giá các mục tiêu đạt được trong 6 tháng đầu năm 2026 của Kế hoạch số 61-KH/TU, ngày 13/02/2026 của

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026; trong đó lưu ý các mục tiêu đóng góp cho tăng trưởng (tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế trong GRDP; tỷ trọng đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong GRDP; tỷ trọng đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế). Đồng thời theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Thông báo kết luận này; định kỳ hằng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo, Bộ phận Thường trực Ban Chỉ đạo.

Văn phòng Tỉnh ủy thông báo ý kiến kết luận của đồng chí Nguyễn Hồ Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo của tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Thành viên Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển KHCN, ĐMST và CDS;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cà Mau;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Tổ Giúp việc BCD của tỉnh về phát triển KHCN, ĐMST và CDS;
- Các đảng ủy, UBND xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy;
- Phòng Chuyên đổi số - Cơ yếu;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Tuấn Hải